Mười Hai Bến Nước

Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh

(Trích từ http://www.phanchautrinhdanang.org)

Tôi không phải là một thi nhân, để có nhiều thì giờ nhàn rỗi ngâm trăng vịnh gió vì cuộc đời của tôi là một chuỗi ngày phải tranh đấu liên miên. Mặt khác công nghiệp của tôi là ở trong quân đội và trong ngành giáo dục và khảo cứu về toán học nên lại càng ít có dịp làm bạn với thơ văn. Nhưng từ nhỏ tôi vẫn mơ làm thi sĩ, nghĩa là vẫn ôm mộng làm thơ. Đọc ở trong sách tôi được thấy là muốn thành một toán gia siêu việt cần phải có một bộ óc giầu tưởng tượng, phải có chút ít thơ mộng, vượt qua những tầm thường gò bó của thế tục. Nhà toán học Đức quốc lừng danh Karl Weierstrass (1815-1897) của thế kỷ 19 đã viết rằng:

"It is true that a mathematician who is not also something of a poet will never be a perfect mathematician".

Câu này có thể tạm dịch là:

"Thật đúng vậy, là một toán gia nếu không cùng một lúc là một thi sĩ thì không thể nào là một toán gia vẹn toàn được".

Vì tin ở lời nói của Weierstrass, là một toán gia tôi rất hâm mộ, nên đôi khi trăn trở về một bài toán mà tôi chưa tìm ra được lời giải toàn vẹn, tôi cũng đã từng đổi bút, làm thơ. Cho đến nay thì những bài thơ tôi đã làm chưa phải là thơ tình vì còn nặng mầu sắc toán học. Dưới đây là một bài tiêu biểu:

Tình Hư Ảo

Anh tìm em trên vòng tròn lượng giác,
Nét diễm kiều trong tọa độ không gian.
Đôi trái tim theo nhịp độ tuần hoàn,
Còn tất cả chỉ theo chiều hư ảo.
Bao mơ ước, phải chi là nghịch đảo,
Bóng thời gian, quy chiếu xuống giản đồ.
Nghiệm số tìm, giờ chỉ có hư vô,
Đường hội tụ, hay phân kỳ giải tích.

Anh chờ đợi một lời em giải thích,
Qua môi trường có vòng chuẩn chính phương.
Hệ số đo cường độ của tình thương,
Định lý đảo, tìm ra vì giao hoán.
Nếu mai đây tương quan thành gián đoạn,
Tính không ra phương chính của cấp thang.
Anh ra đi theo hàm số ẩn tàng,
Em trọn vẹn thành phương trình vô nghiệm.

Toàn Phong

Đầu năm Qúy Mùi tôi viết một bài tâm tư đăng báo Xuân và ghép theo bài thơ trong đó. Sau khi số báo phát hành, tôi nhận được lác đác vài bức thư của độc giả gửi về khen ngợi ở chỗ tôi đã chuyển được ý toán thành lời thơ. Nhưng có một bức thư ở một nơi xa lạ gửi về làm tôi chú ý. Trong phong bì nhỏ có kèm theo một bức hình một phong cảnh núi đồi và dưới có bốn câu thơ:

Núi Đồi

Nơi đây có núi cùng đồi,
Có con suối nhỏ, da trời mầu xanh.
Phương trình, em gửi tới anh,
Tìm xem đường kẻ song hành nơi nao?

Ở dưới có một dòng chữ nhỏ viết thâït đều: *"Nơi đây anh ra đời-- Trang Hồng Qùy".* Tôi nghĩ là tên tác giả chỉ là bút hiệu, và bài thơ không nặng lắm về toán nên không có nghĩa là tác giả đã cảm hứng khi đọc bài thơ của tôi mà viết ra. Vì tôi thích phong cảnh núi đồi nên đã giữ tấm hình và ghim trên tấm bảng ở bên bàn học.

Sang tháng sau, tôi nhận được thêm một bức thư cũng cùng một tuồng chữ, nhưng theo dấu bưu điện thì gửi tới từ một phương trời khác. Lần này có tấm hình một con sông lớn, có loáng thoáng mấy chiếc tầu bể neo bên bờ. Ở dưới có đề bốn câu thơ:

Sóng Nước

Đời tổng hợp bởi muôn làn sóng cuộn,
Mà tình anh là quỹ tích của không gian.
Kiếp nhân sinh là hàm số tuần hoàn,
Nên quanh quẩn trên vòng tròn lượng giác.

Dòng chữ nhỏ kèm theo lần này đề là: *"Nơi đây anh lớn lên-- Trang Thúy Minh"*. Lần này tôi nhận ngay ra được con sông, một con sông quá quen thuộc,

thủơ nhỏ tôi thường ra chơi với một đứa bạn học nhà ở gần đó. Đứa bạn tôi tên là Nguyễn Văn Tế, sau này tôi cũng không nghe được tin tức gì đặc biệt, nhưng hắn có người anh ruột thật nổi tiếng là nhạc sĩ Văn Cao. Còn con sông đó là sông Cửa Cấm ở Hải Phòng, là thành phố mà tôi đã theo học ở trường tiểu học Bonnal, sau đổi thành trường Ngô Quyền. Và như vậy thì bức hình chụp cảnh núi đồi là ở địa phương Yên Bái, nơi tôi sinh ra đời, nhưng khi được đầy năm thì gia đình lại dọn về Hải Phòng. Hình ảnh của người gửi thư giờ cũng dần dần hiện ra trước mắt tôi. Người đó chắc phải là một ngòi học trò cũ, đã đọc những truyện tôi viết tả cuộc đời mình nên mới biết rõ nơi tôi sinh ra và nơi tôi theo học trường tiểu học. Qua tên hay bút hiệu thì tôi không thể nào đoán được tác giả là một nam sinh hay là nữ sinh vì chỉ là tên giả, nhưng phải là một người đối với tôi có chút quan hoài nên mới theo dõi bước đường tôi đi và sưu tầm những bức hình, phong cảnh của những nơi tôi đã cư ngụ.

Về toán học muốn vẽ một đường thẳng, ta phải cần hai điểm. Muốn biểu diễn cho một hàm số tăng hay giảm bất thường theo một đường cong ta phải cần ít nhất ba điểm. Tác giả bí mật đã cho tôi hai thông tin, nên giờ tôi chỉ cần nhận được bức thư thứ ba là đoán rõ được nhiều chuyện. Nếu có thêm dữ kiện, tôi có thể đoán biết được rằng người viết thư thân thiết để giới thiệu những ngọn núi hay đầu sông mà tôi đã đi qua, những bến nước mà tôi đã dừng chân, người ấy có liên hệ gì với tôi. Cả một tháng Ba đã đi qua, mà tôi vẫn mong đợi, chờ hoài dằng dặc mà không nhận được chiếc phong bì bé nhỏ xinh xinh. Lá thư thứ ba phải đợi đến cuối mùa xuân mới tới, và quả như tôi đã đoán trước, tấm hình gửi theo là hình hồ Gươm với tháp Rùa ở Hà Nội, nơi tôi theo học ở bậc trung học và năm đầu ở đại học. Những bức thư gửi tới mà tôi nhận được đã theo diễn biến thời gian, và tác giả những bức thư đã đọc ở đâu đó tiểu sử cuộc đời tôi. Tôi nhớ đến hai câu thơ của cụ Đồ Chiểu, viết trong cuốn ***"Lục Vân Tiên"***:

"Lênh đênh một chiếc thuyền tình,
Mười hai bến nước đưa mình vào đâu."

Tôi mới dừng chân ở vài bến nước, và dạo đó con thuyền tình cảm của tôi vẫn còn lênh đênh trên gợn sóng chưa trôi dạt vào một bến bờ nào. Bốùn câu thơ viết dưới tấm hình hồ Gươm, lần này nặng hơn về toán học, và cường độ thiết tha cũng đã tăng lên gấp bội:

Song Song

Ai nghiên cứu vẽ ra đường qũy tích,
Của tình yêu, hàm số tuổi ngây thơ?

Lúc kề bù, thẳng tắp quãng đường mơ,
Còn song song trên kiếp người vô tận.

Dòng chữ phụ đề trước đây đượm mầu thanh lịch, nhưng lần này nét chữ có vẻ đậm hơn. Tôi đọc được *"Nơi đây anh gặp nàng--Trang Phi Phượng."* Tôi hơi thắc mắc về hai chữ *"gặp nàng"*, và chợt nhớ ra rằng tôi đã viết cuốn truyện ***"Đời Phi Công"*** trong đó tôi đã nói là gặp một người bạn gái có tên là Phượng. Kể tuổi đời năm ấy mười tám, đôi mươi là lúc tôi đang theo học ở thành phố bên trong con sông Hồng. Cuốn truyện này được các bạn trẻ thời xưa rất ham chuộng mà hình như các học sinh cũ của tôi ai cũng mua một cuốn và mang tới lớp học để xin tôi chữ ký lưu niệm. Tôi nghĩ rằng một học sinh cũ hay một người bạn nào đó, từ thuở xa xưa, đã dùng lối gửi thư này để nhắc nhở và nhắn tôi hai điều. Thứ nhất là xưa kia tôi đã viết những bài về nghiệp bay, mở đầu cho một nền văn chương hướng về đề tài không gian và vũ trụ, và những người mà cuộc đời trải theo mây trời có thể khai thác như là một nguồn cảm xúc vô tận. Thứ hai là người gửi thư muốn khuyến khích tôi viết tiếp nối bài thơ *"Tình Hư Ảo"* để lập ra trường phái thơ tình toán học, coi như là một cuộc kết hợp kỳ diệu giữa thơ văn và khoa học, và phổ biến rộng rãi những bài thơ theo thể loại này để cho giới trẻ, dù cho ở ngành chuyên môn nào cũng có thể sáng tác thơ văn bắt nguồn từ môi trường hoạt động của mình. Và để tỏ tình đồng điệu, tác giả đã đóng góp thêm mấy bài thơ

Mỗi bài thơ tôi nhận được tôi có thể họa lại hay viết tiếp nối. Nhưng tôi nghĩ việc này tôi có thể làm về sau, khi đã nhận được hết những bài thơ theo dõi những chặng đường tôi đã đi qua. Tôi đã tặng bản quyền cuốn *"Đời Phi Công"*

cho Hội Khuyến Học ở thành phố St Louis và hiện nay Hội đang chuẩn bị cho in lại để gây qũy phát giải thưởng cho các em học sinh xuất sắc. Trên cuốn sách này và trên nhiều bài viết khác đã được phổ biến rộng rãi, tôi đã nói sơ qua về cuộc đời của mình, khi đang là sinh viên ở Đại Học Hà Nội, tôi được động viên theo học để trở thành một sĩ quan trong ngành công binh, và sau đó tôi đã đi Pháp để học thành một sĩ quan phi công. Bến dừng chân của tôi, sau khi ra trường ở Thủ Đức, là một quận nhỏ ở Thái Bình khi tôi được quân đội giao cho công việc xây cất một câu cầu trên một mạch lôï giao thông quan trọng. Nếu tác giả ẩn danh của những bài thơ đã gửi đến mà định gợi cho tôi nhớ đến những tỉnh thành tôi đã đi qua trong binh nghiệp thì tôi đoan chắc rằng người đó sẽ kiếm dùm cho tôi những hình ảnh của quân trường Thủ Đức, của những thành phốù Thái Bình, Paris, Marrakech ...., là những nơi tôi đã tuần tự đi qua theo dòng đời nổi trôi. Đúng như tôi dự đoán, trong ba tháng liền tôi nhận được mỗi tháng một bài thơ kèm theo hình ảnh những đô thị tôi đã cư ngụ là Thái Bình, Paris và Marrakech. Tấm hình ở Thái Bình chỉ là hình chụp phía đằng sau của một người lính chiến, nhìn ra một cánh đồng hoang vu, một buổi chiều tà. Tôi nghĩ đây chỉ là một tấm hình cóp trên một tờ báo quân đội, vì người chiến sĩ có đeo một khẩu súng ngắn xệ bên hông phải trông dáng điệu thật hùng dũng, còn tôi thì ít khi tôi đeo súng. Hồi ở Thái Bình thuộc Quân Khu Ba, hàng ngày ra công trường tôi chỉ sách theo một khẩu carbine mà thôi. Tên tác giả ký lần này cũng khác, duy tôi có thể đoan chắc là chỉ có một người, hay một nhóm bạn trẻ vui nghịch với nhau, rủ nhau làm thơ tình toán học để tặng tôi. Bài thơ nay dài hơn, và ở phía dưới có phụ đề là *"Nơi đây anh vào đời--Huyền Thanh Nữ"*.

Tâm Điểm

Tình là vậy, từ chân không chợt đến,
Một vòng tròn quay hai nửa tim hồng.
Để mỗi ngày đôi chân bước song song
Mong đi tới tận cùng là giao điểm
Em yêu anh, nên anh là tâm điểm
Giữa vòng tròn hạnh phúc của đời em.
Dẫu thời gian, không gian hoài biến chuyển,
Qũy tích này vẫn mãi chỉ chờ anh.

Tấm hình tháp Eiffel, là biểu tượng của Paris, kinh thành ánh sáng, tôi nhận được với bài thơ tiếp nối, làm tôi nhớ lại những ngày ngồi ở trong những quán cà phê bên bờ sông Seine, như tôi đã tả trong cuốn *"Đời Phi Công"*. Đó là những ngày đầu tiên tôi sống trên nước người, và tôi còn nhớ rằng khi được thư của cô bạn gái bé nhỏ ở quê nhà hỏi có thấy nhớ nhà hay không thì trong một phút bồng bột của tuổi trẻ, lòng còn ôm mộng viễn phương, tôi đã viết thư trả lời: *"Trong lúc này anh không thấy nhớ vì lòng còn đang rôn ràng với những*

cảnh lạ đường xa. Anh chỉ mơ hồ thấy rằng quê hương đang ở xa lắm, gần trọn nửa vòng trái cầu, có nhớ, có thương chăng nữa thì cũng nhớ xa sầu vời vợi, thương mênh mông như đại dương rộng lớn, còn có nhớ thương riêng một chút nào thì chắc cũng chỉ gói trọn vào một mình em gái anh mà thôi." Tấm hình tôi nhận được, tôi không in vào đây mà thay bằng hình bìa cuốn sách lần tái bản, trên đó cũng vẽ tháp Eiffel. Còn bài thơ thì tôi để nguyên là:

Bâng Khuâng

Trời về khuya, bóng hình ai thương nhớ,
Muốn quên đi, vì giâùc mộng không thành.
Vẽ cho cùng, không trọn trái tim anh,
Em đành đem chuyện chúng mình cất lại.
Trang giấy nhầu ghi chút tình thơ dại,
Ngơ ngác buồn cây bút nhạt tình anh.
Em đã mang lượng số tính cho nhanh,
Tìm công thức đo trái tim mọng đỏ.

Tuy bây giờ tên tác giả đã hơi đổi khác, nhưng nét bút nhẹ nhàng vẫn nguyên như cũ và lần này được ghi chú là: *"Nơi đây anh ngỡ ngàng--Huyền Nhi Nữ"*. Lần nào nhận được thư tôi cũng thấy thắc mắc nhiều về những câu phụ chú. Những bài thơ, thật ra chỉ là những bài thơ toán học, phảng phất chen vào vài câu tình cảm ý nhị, và không liên hệ một chút gì đến tấm hình kèm theo. Nhưng câu phụ chú mới nói lên trạng thái, hay tình cảm đương thời của tôi. Người gửi tấm hình tháp Eiffel hình như đã đọc rất kỹ cuốn sách mà biết được tâm trạng lúc bấy giờ của tôi, đã được ghi lại như sau:"*Ánh sáng kinh thành huyền ảo cũng như mờ dần yếu ớt qua những lớp sương đêm. Tình quê hương lại nhóm bồng bột trong lòng người lãng tử. Ánh điện Nê-ông xanh rợn hay ánh lửa hoe vàng màu hỏa hoàng của ngọn đèn dầu, nhạc điệu sam-ba dậm dật hay tiếng sáo diều vi vu, Phượng ơi nào anh có biết? Chỉ biết đêm hôm nay có một anh chàng cà phê, ngồi giữa ánh sáng kinh thành mà nhớ đến quê hương."* Quả thật người viết những bài thơ đã biết là lúc đó tôi có tâm sự ngỡ ngàng của người vừa tới một phương trời xa lạ.

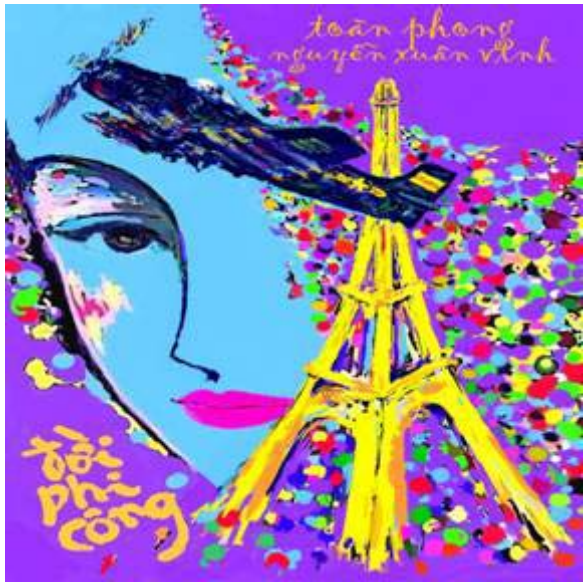

Nếu những ngày lang thang tronglòng thành phố Paris, giữa khu Latin, và thỉnh thoảng lại vào một quán cà phê uống một mình, lặng nhìn thiên hạ mà nhớ đến quê hương, là những ngày tôi thấyngỡ ngàng, thì những tháng sau, được gửi sang Bắc phi thực tập phi hành, hàng ngày tập đáp phi cơ trên những phi đạo trải rộng trên những cánh đồng cát, thìnhững ngày ấy mới là những ngày tôi thực sự bước chân vào đời và đã phải cố gắnghết sức mới vượt qua chặng đường huấn luyện bay đầy thử thách này.*Huyền CôngNữ* đến với tôi trong một bức hình cảnh sa mạc với mấy cây gồi và đoàn lạc đàđi trông thật là cô quạnh. Đây có lẽ là hình ảnh của Marrakech mà nàng thơ đã chọn cho tôi. Tôi tạm gọi tác giả những bài thơ toán là nàng thơ vì những tên ký diễm kiều với nét chữ nhẹ nhàng. Tôi đã sống ở nơi này vào khoảng chừng támtháng, trong suốt thời gian học bay căn bản. Những kỷ niệm đáng ghi nhớ là nhưng buổi chiều chủ nhật đi giữa những căn phôù nhỏ hẹp, để coi những thổ sản gồm cónhững tấm thảm dệt tay, hay những đồ đồng hay đồ da, những người bán hàng luônluôn mời chào. Những buổi chiều ấy, tôi đã đi lạc vào thế giới của nghìn lẻ một đêm, nhưng những nàng kiều nữ tôi đã gặp chỉ lộ ra những đôi mắt đen huyền, sâu thẩm, còn khuôn mặt luôn luôn được che kín bởi những làn voan đen. Sau khóa học,lại trở về Pháp, với tôi những kỷ niệm không quên còn có những buổi bay đêm dướiánh trăng ngà dãi trên những cồn cát vàng hiện ra sáng lóng lánh dưới cánh ngườI bay. Giờ đây những kỷ niệm ấy lại đến với tôi khi tôi cầm trong tay tấm hìnhđoàn lạc đà đi trên những cồn cát vàng với lời ghi chú: *"Nơi đây anh mơmàng--Huyền Công Nữ"*.Nàng cũng gửi theo một bài thơ với ngụ ý chia ly:

Ly Biệt

Anhngỡ ngàng, đọc phương trình em gửi,
Để nhận rằng đường anh bước songsong.

Đôi tađi, dù tới cõi vô cùng,
Nhịpsống đời chẳng bao giờ hội tụi.
Thôi đi nhé, không gian và vũ trụ,
Bóng thời gian tồn tại mãi không phai.
Bội số nhân, cộng lại dạ quan hoài,
Chỉ chờ anh, và chờ anh mãi mãi.

Sau thời gian học bay ở Bắc Phi tôi quay trở lại Trường Võ Bị Không Quân ở Salon de Provence để học tiếp phần lý thuyết. Cũng trong dịp này tôi ghi tên ở Đại Học Marseille để học thi bằng cử nhân toán học. Nhưng nàng thơ mà tôi quen biết qua thư từ thì lại thật lạ lùng ởchỗ khi tôi được huấn luyện về quân sự hay về phi hành thì lại gửi cho tôi những bài thơ tình toán học viết thao thao bất tuyệt, mà khi tôi tới đoạn đời thiên nhiều về toán thì lại đi ẩn luôn. Tôi đã nghĩ rằng tính trung bình mỗi tháng tôi nhận được một bài thơ, kèm theo một tấm hình theo thứ tự thời gian những nơi tôi đã đi qua thì sau tấm hình ở Marrakech nàng sẽ gửi cho tôi một tấm hình ở miềnProvence, và lần này thì bài thơ tình toán học sẽ chỉ hoàn toàn về toán. Nhưng suy nghĩ của tôi chỉ đúng một nửa. Suốt hai tháng hè năm vừa qua tôi không nhận được một bức thư nào. Rồi bỗng nhiên vào cuối hè, một hôm bắt đầu vào thu trờI đổ lạnh, tôi nhận được một bài thơ dài, lần này làm theo thể thất ngôn như dướiđây:

Biết Mấy Cân Bằng

Đời tổng hợp biết bao hàmsố,
Mà giải nên trọn kiếp nhân sinh.
Vì tình yêu chính là độc nghiệm,
Ta mơ tìm phương pháp chứng minh.

Vào không gian tình là hình học,
Tính đạo hàm se sắt con tim.
Ngừng nơi đó, không ra định lý,
Chờ phút giây, cho mộng đắm chìm.

Nguồn hạnh phúc gồm bao ẩn số?
Hệ phương trình, đủ lý giải chăng?
Đẳng thức nào đem ra liên kết?
Đợi chờ nhau, biết mấy cân bằng!

Nhìn tấm hình kèm theo tôikhông khỏi bàng hoàng, nhớ lại những kỷ niệm xưa, vì là tấm hình cổng Phi Long,là cổng chính vào căn cứ Tân SơnNhất ở SàiGòn, nơi tôi đã thường nhật ra vàohơn bốn năm trời khi tôi giữ chức vụ Tư

Lệnh Không Quân Việt Nam, cách đây cũngđã gần nửa thế kỷ. Kèm theo tấm hình, lần này có lời phụ chú: *"Nơi đây anhvẫy vùng-- Trang Thiên Thanh".*

Những tấm hình gửi tới đã không đi liên tục, vì không có những tấm hình miền Salon de Provence, nơi tôi thao dượt trong Trường Võ Bị, những ngày gắn lon alpha, và trao kiếm, những buổi đại lễ uy nghi, những toán sinh viên sĩ quan diễn hành, hàng hàng lớp lớp, trên trờiphi cơ bay thành đội hình. Hình ảnh mười hai bến nước của tôi như vậy sẽ không đầy đủ, và cuộc đời của tôi đã bị cắt một khoảng trống, khoảng thời gian nhữngnăm cuối cùng sống trên đất Pháp, khi tôi vùi đầu vào học, cố thu thập những lý thuyết quân sự, tổ chức hành chánh, kỹ thuật và hành quân trong Không Quân, và đồng thời cũng nhân dịp còn ở nước ngoài học thêm về toán học, những môn chưađược giảng dậy ở quê nhà. Chính vì nhờ có những ngày không sôi nổi, lắng đọng như vậy mà tôi đã thâu thập thêm được nhiều kiến thức, để sau này có dịp đưa tài năng phục vụ quê hương một cách đắc lực hơn.

Một năm dài đã dần qua kể từ ngay tôi phóng bút viết bài thơ Toán với đề là ***"Tình Hư Ảo"***. Nhữngbài thơ đáp lại, gửi đến từ bốn phương trời, nay không còn thấy đến nữa. Phảichăng tôi đã viết ra một phương trình mà không có nghiệm số, hiểu theo nghĩabóng, và nghĩa đen là viết lên một bài thơ mà không được mấy người đáp ứng. Tôi đã phải buồn rầu mà nghĩ rằng có thể tất cả chỉ là hư ảo, bài thơ tôi viết ra và những bài tôi nhận được, rôi đây sẽ quyện lấy nhau như một cơn gió lốc, chợt đến rồi lại đi nhanh, rồi sẽ tan ra làm mây, làm khói, đi khắp bốn phương. Rồi đây,bỗng có ai nhặt được, đăng thành bài bản, người đọc cũng không thể đoán ra ai là tác giả, và có thể cũng không hiểu được hết ý nghĩa của những bài thơ, giữa vầnđiệu lại có chen thêm những phương trình toán học. Nhưng vào đầu thu, một tin mới lạ đã đến và giải thích được nhiều điềøu tôi chưa am tường, những nỗi thắc mắc vẫn còn vấn vương. Trong một buổi hội ngộ các cựu chiến sĩ ở Nam Cali, tôi được một phóng viên của đài truyền hình Michigan TV phỏng vấn. Lúc về anh gửI cho tôi một cuốn băng thâu hình, kèm theo một bức thư trong đó anh đã nói là thường đọc tin tức về tôi qua một diễn đàn điện tử của các bạn trẻ. Anh cho tôi tọa độ, và khi bật máy lên thì tôi đã rất ngạc nhiên khi thấy trên diễn đàn ĐặcTrung, có mục ***"Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh",***trên đó tôi được một số những bạn trẻ ở khắp năm châu trao đổi ý kiến và chonhau tin tức về tôi, là người mà có lẽ phần lớn các bạn chưa hề gặp. Có những tin đưa ra trung thực, nếu lấy từ những bài do tôi viết, hay những bài do các thân hữu viêùt về tôi. Có những tin hoàn toàn sai lạc, và người cho tin cũng đãnói là do một người khác kể lại. Nhưng nội dung thì trong diễn đàn này, người khởi xướng chỉ nêu lên một nhân vật, thường thì là một khoa học gia, và những người muốn tìm hiểu thêm đã dùng diễn đàn đó dể trao đổi tin tức để biết thêm vềcuộc đời của người này. Những trao đổi này thường kéo dài chừng vài tháng, hay một năm là cùng. Vậy thì bài thơ "*Tình Hư Ảo*"tôi viết ra cũng chỉ như là một điểm tụ hợp để một số

bạn trẻ gửi bài đến đóng góp và cùng chung một ý niệmlà sáng tác những bài thơ tương tự gửi cho nhau coi. Mỗi lần gửi bài cho nhau họ lại gửi một bản tới tôi là người khởi xướng. Những bài thơ gửi giờ đây cũng thưa thớt, báo hiệu cái diễn đàn *"thơ tình toán học"*tôi khởi xướng cũng đã đến hồi chung cuộc. Đúng như lời tôi tiên đoán, vào ngày đầu năm, tôi nhận được bài thơ cuối cùng và nàng thơ toán của tôi với những tên khác nhau, nhưng nghe thật diễm kiều như Trang Hồng Qùy, Trang Thiên Thanh, ... Huyền Nhi Nữ, Huyền Công Nữ, ... cách đây một năm bỗng chốc hiện ra, nay lại biến đi trong cõi nhạt nhoà. Bài thơ cuối cùng, được gửi kèm theo hình một bức tranh, hình như là của Tú Duyên vẽ một thư sinh ngồi như lắng nghe tiếng đàn, tiếng trúc ti từ nơi đâungân lại. Hình vẽ có kèm theo lời phụ chú: *"Nơi đây anh tâm tình--Huyền Thiên Nữ"*. Còn bài thơ tôi in lại nguyên văn như dưới đây

Người Tình Không Gian

Anhvới em đồng quy trên mặt phẳng,
Từ mộtchiều xa lạ của không gian,
Từ một buổi trao tần số ngỡ ngàng,
Vùng tiếp tuyến trên bờ môi, nhất định.

Đã chót yêu, từ tâm theo bán kính.
Mối tình đầu không hệ luận tương lai.
Biết anh đi trên qũy tích đường dài,
Hồ mắt lệ, em vương chiều tọa độ.

Giải đạo hàm em mong tìm nghiệm số.
Kỷ niệm buồn, cực đại giữa tim ai?
Đem nhớ thương, không còn biết ngày mai,
Đã yêu rồi, tình đôi ta bất biến.

Anh từng nói yêu trong tình thánh thiện,
Rút căn rồi hội luận có bằng không.
Khi biết mai sau em phải theo chồng,
Buồn thẳng góc theo những đường tiệm cận.

Chiều nhớ thương chất chồng theo vô tận,
Anh đi rồi định lý sẽ sai đi.
GiảI đoán nào lại không ướt bờ mi,
Thôi, chỉ đợi kiếp sau thành nhất thể.

Anh hiểu chưa, cõi lòng em như thế,
Em muôn đời không đổi trục, anh ơi.

Nhớ thương anh, tuy chẳng nói nên lời,
Em mơ ước theo cung đường tối lợi.

Tìm giao điểm cho lòng ai mở hội,
Xác định rồi vẽ đồ thị triển khai,
RồI chứng minh tỷ lệ suốt đêm dài,
Lên đáp số đóng khung đời hình học.

Bài toán tình luôn làm người mê hoặc,
Bởi muôn đời nó vô định, người ơi!!

Chép xong bài thơ tình toán học để kết thúc một câu chuyện tâm tình viết một ngày xuân, tôi đọc lại hai câu thơ cuối và thấy rằng quả là tôi đã mê say toán học trong suốt cuộc đời. Thuở xưa khi còn thích đọc những sách về văn học, tôi đã biết câu *"Thư trung hữu nữ nhan như ngọc"*,nghĩa là trong sách có người con gái sắc diện ngọc ngà. Bâygiờ thì tôi hiểu được rằng không phải sách văn chương mới làm mình mê hoặc nhưđược nhìn thấy ngươì đẹp qua những kinh văn, nhưng sách toán và khoa học cũng cóthể làm cho ta có những phút mộng mơ.

Toàn Phong NguyễnXuân Vinh